TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HUẾ** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2026/HS-ST
Ngày: 30 – 01 – 2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý H.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Th và bà Bùi Lê Phương Th.

- Thư ký phiên toà: Bà Trà Thị Mỹ N, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn H – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Huế tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 150/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Huỳnh Minh T, sinh ngày 22/7/2003 tại thành phố H; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường T, thành phố H; CCCD số: 046203010481, cấp ngày 26 tháng 01 năm 2022; nơi cấp: Cục C về TTXH; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1965 và bà Võ Thị Thu T2, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; gia đình có 04 anh, chị, em và bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống cùng gia đình tại tổ dân phố A, phường T, thành phố H; được học văn hóa đến lớp 7/12 thì nghỉ học và ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 12/7/2021, bị Công an phường T, thành phố H xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi đánh nhau (theo Quyết định số 0003249 ngày 12/7/2021); Huỳnh Minh T đã nộp phạt ngày 13/6/2022.

Ngày 04/7/2024, Huỳnh Minh T được xác định nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân xã P cũ ban hành Quyết định số 130/QĐ-UBND Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng đối với T.

Ngày 16/9/2025, Ủy ban nhân dân phường T ban hành Quyết định số 1159/QĐ-UBND Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Huỳnh Minh T.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2024, Công an xã P cũ (nay là Công an phường T, thành phố H) tiến hành làm việc với Huỳnh Minh T do đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Để xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Cơ quan Công an đã thực hiện xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể bằng phương pháp lấy mẫu nước tiểu, kết quả Huỳnh Minh Thái dương T3 (có sử dụng) ma tuý loại: Methamphetamin (ma tuý đá). Ngày 14/6/2024, Công an xã P cũ đề nghị Trạm y tế xã P cũ xác định tình trạng nghiện ma tuý đối với T. Ngày 15/6/2024, Trạm y tế xã P cũ xác định T có nghiện ma tuý, tên loại ma tuý sử dụng: Methamphetamin (ma tuý đá). Ngày 15/6/2024, Huỳnh Minh T đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện. Ngày 04/7/2024, Ủy ban nhân dân xã P cũ ban hành Quyết định số 130/QĐ-UBND Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng đối với Huỳnh Minh T.

Huỳnh Minh T là đối tượng thuộc diện trong thời hạn quản lý sau cai nghiện, thời hạn quản lý từ ngày 05/7/2025 đến ngày 05/7/2026 theo Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H.

Do muốn sử dụng ma túy nên ngày 25/9/2025 Huỳnh Minh T tìm hỏi và mua được ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) của một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực xóm Đ, gần chợ H thuộc Tổ dân phố H, phường T, thành phố H; sau đó sử dụng một mình tại nhà cho đến hết. Ngày 26/9/2025, Công an phường T, thành phố H tiến hành xét nghiệm chất ma túy, biện pháp xét nghiệm thử nhanh chất ma tuý có trong nước tiểu bằng que thử nhanh phát hiện chất ma tuý hiệu Drug Test; kết quả Huỳnh Minh Thái dương T3 với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định hóa pháp số 2343/PY-XNĐH ngày 02/10/2025 của V thuộc Cục Q kết luận: Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu máu và nước tiểu của Huỳnh Minh T.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSKV1 ngày 29/12/2025, Viện kiểm sát Nhân dân khu vực 1 – Huế đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh T về tội "Sử dụng trái phép chất

ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự), xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 04/11/2025.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân khu vực 1 - Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; đủ căn cứ kết luận: Huỳnh Minh T đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố H từ ngày 05/7/2025 đến ngày 05/7/2026. Tuy nhiên ngày 25/9/2025 T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Do đó, hành vi trên của Huỳnh Minh T có đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Huế truy tố bị cáo Huỳnh Minh T theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật

hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Huỳnh Minh T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma tuý khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu và không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về Trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s,i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự), tuyên xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 04/11/2025.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- CQĐT Công an thành phố H;
- Phòng PV06 Công an TP. Huế;
- CQ THAHS thành phố H;
- THADS thành phố H;
- Phòng THADS khu vực 1 - Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thuý Hồng